ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 454/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 09 tháng 7 năm 2025

QUYÉT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2306/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 597/TTr-SNNMT ngày 27/6/2025.

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
- Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt sửa đổi, bổ sung các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.
 - Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
 - Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi

trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tinh;
- Trung tâm ĐHTT tinh;
- Luu: VT, KSTTHC. مكليا

KT.CHỦ TỊCH

Lê Đức Tiến

Phụ lục DANH MỰC THỦ TỰC ĐÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ (Ban hành kếm theo Quyết định số 464/OĐ-11RND ngày, 1941-1500, 1

T
2
2
2
5
7
3
1
7 2
3/3
lead
M
1/2
1
112
2
7
7
OS
1
G
4
2
í,
7
2
18
\leq
C
34
a
Z
3
t
tha
thans
tháng :
tháng t
tháng † n
tháng † năi
tháng † năm
tháng † năm 21
tháng † năm 202
tháng † năm 2025
(Bun nam wen wee Luyer ainh so 454/QD-UBND) ngày 09 tháng + năm 2025 ci
cu
tháng 🕇 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉn
cu

-	TT
Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm 1.011606.000.00.00.00.H46	Tên TTHC /Mã số TTHC
- Thời gian rà soát: từ ngày 01/9 đến hết ngày 14/12 của năm Niêm yết công khai và thẩm định kết quả rà soát: 18 ngày làm việc, trong đó: + Niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát và phúc tra: 13 ngày làm việc; + UBND cấp huyện thẩm định báo cáo kết quả rà soát: 05 ngày làm việc.	Thời hạn giải quyết
Ủy ban nhân dân cấp xã	Địa điểm thực hiện
Không quy định	Phí, lệ phí
- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 (Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg); - Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ LĐTB&XH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo (Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH); - Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ TB&XH sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (Thông tư số 13/2025/TT-BLĐTBXH). - Thông tư số 13/2025/TT-BLĐTBXH).	Căn cứ pháp lý